

BỘ QUỐC PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /TTr-BQP

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO 2

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý,
bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Quyết định số 19/QĐ-TTg ngày 08/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 6; Bộ Quốc phòng trình Chính phủ dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (CTQP&KQS) như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Quản lý, bảo vệ CTQP&KQS được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 24/11/2023, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2025. Luật giao Chính phủ quy định chi tiết một số điều gồm: Điều 12 chuyển mục đích sử dụng CTQP&KQS; khoản 1, 2, 3, 6, 7 và khoản 8 Điều 18 trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ CTQP&KQS; Điều 25 chế độ, chính sách đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ CTQP&KQS và Điều 26 chế độ, chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị tác động bởi hoạt động quản lý, bảo vệ CTQP&KQS.

Về chuyển mục đích sử dụng CTQP&KQS: Điều 9 Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ ban hành Quy chế bảo vệ CTQP&KQS (sau đây viết tắt là Nghị định số 04/CP) quy định: "Trường hợp phải di chuyển, thay đổi vị trí CTQP&KQS để sử dụng vào mục đích khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Tổ chức, cá nhân được phép sử dụng vị trí đó phải bồi thường để đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân di chuyển và xây dựng công trình mới thay thế."; kế thừa Nghị định số 04/CP, việc quy định chuyển mục đích sử dụng

CTQP&KQS là cần thiết nhằm để đồng bộ, phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành cũng như hoàn chỉnh hành lang pháp lý làm cơ sở để thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ CTQP&KQS, gắn với việc phát triển kinh tế xã hội và ngược lại.

Về trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ CTQP&KQS: Tại Điều 9 Nghị định số 04/CP quy định: *“Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban Nhân dân các cấp khi xây dựng và xét duyệt quy hoạch thành phố, khu dân cư; kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi, nông nghiệp, lâm nghiệp; khai thác tài nguyên khoáng sản; kế hoạch phát triển, xây dựng khu văn hoá, du lịch có liên quan tới CTQP&KQS phải có ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp công trình và được cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 16 Quy chế này cho phép...”*. Bên cạnh đó, quy định tại các Điều 14, 15 và Điều 16 Nghị định số 04/CP quy định: *“Công tác bảo vệ CTQP&KQS phải bảo đảm yêu cầu bí mật vị trí, kết cấu, hình thái, tính năng, tác dụng, sức chống đỡ và độ dày lớp đất đá che chắn, hình thái nguy trang...”*, *“Nghiêm cấm mọi hành vi lấn chiếm đất đai, khai thác đất đá trên nóc, xung quanh, dưới đáy, phá dỡ kết cấu móng, tường, thân, nền, cửa và thiết bị công trình; chặt phá cây nguy trang; tìm hiểu, loan truyền về vị trí, kết cấu, mục đích sử dụng của CTQP&KQS”*, *“Các tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình kinh tế, dân sinh có ảnh hưởng tới CTQP&KQS loại I, II phải được phép của Thủ tướng Chính phủ; loại III, IV phải được sự đồng ý của Bộ Quốc phòng”*; như vậy, kế thừa quy định về bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Nghị định số 04/CP; việc quy định trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ CTQP&KQS là cần thiết nhằm bảo vệ bí mật, an toàn cho CTQP&KQS.

Về lộ trình xử lý công trình, vật kiến trúc, diện tích đất, đất có mặt nước trong phạm vi bảo vệ CTQP&KQS, tại Điều 9 quy định: *“...Không được cấp phép xây dựng cho những công trình làm ảnh hưởng hoặc cản trở đến phương án tác chiến của khu vực phòng thủ; có chiều cao lớn hoặc quy mô rộng ảnh hưởng tới tầm, hướng quan sát, tầm hướng bắn của các loại vũ khí, hướng vận động, tấn công của bộ đội, gần các kho chứa vũ khí, chất nổ, nhiên liệu; gây cản trở cho hạ cất cánh máy bay; làm hẹp các luồng lạch hoặc có thể gây nguy hiểm cho tàu xuống ra vào bến cảng quân sự. Nếu tự ý xây dựng phải phá dỡ và chịu mọi phí tổn.”*; như vậy, Nghị định số 04/CP đã quy định việc xử lý các công trình, vật kiến trúc làm ảnh hưởng hoặc vi phạm quy định bảo vệ CTQP&KQS, tuy nhiên việc quy định này chưa bảo đảm chặt chẽ và phù hợp với tình hình hiện nay; do đó việc hoàn thiện quy định này để bảo đảm bí mật, an toàn cho CTQP&KQS là cần thiết cũng như bảo đảm sự nghiêm minh của pháp luật trong tổ chức thực hiện.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 tại Hội nghị lần thứ VII Ban chấp hành TW khóa XII về cải cách tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp đã xác định tiền lương, phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (khu vực công): “*Thiết kế cơ cấu tiền lương mới gồm: Lương cơ bản (chiếm khoảng 70% tổng quỹ lương) và các khoản phụ cấp (chiếm khoảng 30% tổng quỹ lương). Bổ sung tiền thưởng (quỹ tiền thưởng bằng khoảng 10% tổng quỹ tiền lương của năm, không bao gồm phụ cấp)*”; Nội dung cải cách phụ cấp: “*Sắp xếp lại các chế độ phụ cấp hiện hành, bảo đảm tổng quỹ phụ cấp chiếm tối đa 30% tổng quỹ lương*”

- *Tiếp tục áp dụng phụ cấp kiêm nhiệm; phụ cấp thâm niên vượt khung; phụ cấp khu vực; phụ cấp trách nhiệm công việc; phụ cấp lưu động; phụ cấp phục vụ an ninh, quốc phòng và phụ cấp đặc thù đối với lực lượng vũ trang (quân đội, công an, cơ yếu).*

- *Gộp phụ cấp ưu đãi theo nghề, phụ cấp trách nhiệm theo nghề và phụ cấp độc hại, nguy hiểm (gọi chung là phụ cấp theo nghề) áp dụng đối với công chức, viên chức của những nghề, công việc có yếu tố điều kiện lao động cao hơn bình thường và có chính sách ưu đãi phù hợp của Nhà nước (giáo dục và đào tạo, y tế, toà án, kiểm sát, thi hành án dân sự, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, hải quan, kiểm lâm, quản lý thị trường,...). Gộp phụ cấp đặc biệt, phụ cấp thu hút và trợ cấp công tác lâu năm ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thành phụ cấp công tác ở vùng đặc biệt khó khăn.*

- *Bãi bỏ phụ cấp thâm niên nghề (trừ quân đội, công an, cơ yếu để bảo đảm tương quan tiền lương với cán bộ, công chức); phụ cấp chức vụ lãnh đạo (do các chức danh lãnh đạo trong hệ thống chính trị thực hiện xếp lương chức vụ); phụ cấp công tác đảng, đoàn thể chính trị - xã hội; phụ cấp công vụ (do đã đưa vào trong mức lương cơ bản); phụ cấp độc hại, nguy hiểm (do đã đưa điều kiện lao động có yếu tố độc hại, nguy hiểm vào phụ cấp theo nghề).”. Theo đó, chế độ, chính sách cho lực lượng trực tiếp quản lý, bảo vệ CTQP và KQS Nhóm đặc biệt được xây dựng trên cơ sở thu hút từ văn bản quy phạm pháp luật khác (Quyết định số 15/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù quân sự đối với một số đối tượng trong Quân đội nhân dân Việt Nam), không bổ sung chế độ chính sách mới mà chỉ quy định phụ cấp trách nhiệm công việc do có sự tương đồng và phù hợp với những người làm việc trong tổ chức cơ yếu được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc bảo vệ cơ mật mật mã được quy định tại tiết d1 điểm d khoản 8 Điều 6 Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Dự thảo Nghị định cần thể*

chế hóa Nghị quyết số 27-NQ/TW trong xây dựng chế độ, chính sách đối với lực lượng trực tiếp quản lý, bảo vệ CTQP và KQS Nhóm đặc biệt.

Về chế độ, chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị tác động bởi hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, tại Điều 23 Nghị định số 04/CP quy định: *“Tổ chức hoặc cá nhân có một trong các thành tích sau đây sẽ được xét khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước...”*.

2. Cơ sở thực tiễn

Sau 30 năm thực hiện, Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thực hiện đã bộc lộ một số vướng mắc, bất cập, như: quy định chuyển mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự chưa rõ ràng, chặt chẽ, phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, việc xây dựng các quy hoạch, cấp phép hoạt động ở một số dự án phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý người nước ngoài cư trú ở một số địa phương, khu vực có liên quan đến CTQP và KQS chưa chặt chẽ; còn xảy ra hiện tượng lấn chiếm, xâm canh trái phép vào phạm vi được giao quản lý, bảo vệ; chế độ chính sách với các đối tượng bị tác động ảnh hưởng bởi công tác quản lý, bảo vệ CTQP và KQS còn thiếu và chưa cụ thể. Những bất cập nêu trên đặt ra yêu cầu phải hoàn thiện xây dựng Nghị định để tạo cơ sở pháp lý và giải quyết kịp thời các vướng mắc, bất cập thực tế phát sinh.

Bên cạnh đó, thời gian qua, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tiếp tục được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung; trong đó, có nhiều nội dung liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ CTQP và KQS (như Luật Đất đai năm 2024; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017; Luật Quy hoạch năm 2017; Luật Đầu tư năm 2020; Luật Xây dựng năm 2014, được sửa đổi bổ sung năm 2020...), nên cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

Từ những vấn đề trên, việc xây dựng Nghị định quy định chi tiết một số điều Luật Quản lý, bảo vệ CTQP và KQS là cần thiết nhằm đồng bộ và hoàn thiện hệ thống pháp luật về quốc phòng, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong tổ chức thực hiện xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận chiến tranh nhân dân để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc trong tình hình mới.

- Xây dựng hành lang pháp lý, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Nhà nước; phát huy vai trò, trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương cũng như tổ chức và cá nhân trong triển khai thực hiện.

- Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ CTQP và KQS; xây dựng chính sách hỗ trợ, ưu tiên các chương trình đầu tư để phát triển kinh tế - xã hội đối với địa phương, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân tại địa bàn bị ảnh hưởng lớn về phát triển kinh tế - xã hội, hạn chế đầu tư nước ngoài; chính sách đối với các khu vực bị hạn chế về quyền sử dụng đất và các quyền, lợi ích hợp pháp khác do yêu cầu quản lý, bảo vệ, bảo đảm an toàn cho CTQP và KQS.

- Thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật có liên quan, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Quan điểm

- Tiếp tục thể chế hóa chủ trương, quan điểm của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc, nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong tình hình mới.

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và sự đồng bộ, thống nhất với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan; đáp ứng yêu cầu khả thi, hiệu quả của Nghị định khi được ban hành.

- Nâng cao tính chủ động, hiệu quả trong quản lý, bảo vệ CTQP và KQS; kết hợp hài hòa giữa hoạt động quản lý, bảo vệ với phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân nhằm củng cố, tăng cường sức mạnh quốc phòng trong quá trình phát triển của đất nước.

- Bảo đảm tính kế thừa, chọn lọc, phát triển những nội dung phù hợp của Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, đồng thời, sửa đổi, bổ sung, cụ thể hóa những nội dung mới để giải quyết những vấn đề do thực tiễn đặt ra, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài.

- Phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, tiếp thu tối đa ý kiến đóng góp của các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong quá trình xây dựng Nghị định.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định về chuyển mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 12; trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại khoản 11 Điều 18; chế độ, chính sách đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 25; chế độ, chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị

tác động bởi hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 26 Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

2. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép phương tiện bay hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thực hiện theo quy định của pháp luật về hàng không, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị định này áp dụng đối với địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân là người nước ngoài sinh sống và hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

Bộ Quốc phòng đã phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan thực hiện đầy đủ trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2020, cụ thể:

- Ban hành Quyết định thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập; xây dựng Chương trình, Kế hoạch soạn thảo Nghị định.

- Tổ chức soạn thảo Nghị định và xin ý kiến các thành viên ban soạn thảo, cơ quan, đơn vị và các bộ, ngành, địa phương liên quan phù hợp với từng dự thảo của Nghị định. Trên cơ sở đó, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình để hoàn chỉnh hồ sơ, dự thảo Nghị định và thực hiện theo kế hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. **Bố cục dự thảo Nghị định:** Gồm 07 chương, 31 điều, được bố cục cụ thể như sau:

Chương I. Những quy định chung, gồm 02 điều (từ Điều 1 đến Điều 2);

Chương II. Trình tự, thủ tục chuyển mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự, gồm 03 điều (từ Điều 3 đến Điều 5);

Chương III. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự gồm 09 điều (từ Điều 6 đến Điều 14);

Chương IV. Chế độ chính sách đối với lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, gồm 07 điều (từ Điều 15 đến Điều 21);

Chương V. Chế độ chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, các nhân bị ảnh hưởng bởi công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, gồm 03 điều (từ Điều 22 đến Điều 24);

Chương VI. Trách nhiệm Bộ, ngành, địa phương, gồm 05 điều (từ Điều 25 đến Điều 29).

Chương VII. Điều khoản thi hành, gồm 02 điều (từ Điều 30 đến Điều 31).

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định

Trên cơ sở Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đã được Quốc hội thông qua, dự thảo Nghị định được xây dựng với các nội dung cơ bản như sau:

2.1. Những quy định chung (Chương I): Chương này quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng; cụ thể: Quy định về chuyển mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 12; trình tự, thủ tục, thẩm quyền cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại khoản 11 Điều 18; chế độ, chính sách đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 25; chế độ, chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị tác động bởi hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Điều 26 Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Đối tượng áp dụng là địa phương, cơ quan, tổ chức, cá nhân là công dân Việt Nam; cơ quan, tổ chức, cá nhân là người nước ngoài sinh sống và hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2.2. Trình tự, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự (Chương II) nội dung chương này quy định về: Trình tự, thủ tục, hồ sơ, chi phí chuyển mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự để phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ nhu cầu dân sinh.

2.3. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Chương II); nội dung chương này quy định về: Nguyên tắc cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Căn cứ cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Thẩm quyền cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền của Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam; Trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền của chỉ huy đơn vị cấp quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng và tương đương; Trình tự, thủ tục cho phép các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu

quân sự thuộc thẩm quyền của chỉ huy đơn vị cấp sư đoàn, bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh và tương đương; Các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền của chỉ huy đơn vị được quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định này và Kiểm tra, thanh tra.

2.4. Chế độ chính sách đối với lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Chương IV), nội dung chương này quy định về: Chế độ phụ cấp đối với lực lượng chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Chế độ trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn đối với cá nhân được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích trong tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Bồi thường thiệt hại về tài sản đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp hoặc được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Chế độ, chính sách đối với người được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương, bị chết khi thực hiện nhiệm vụ; Mức hỗ trợ, trình tự, thủ tục và trách nhiệm bảo đảm kinh phí để chi trả chế độ, chính sách cho người được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa tham gia bảo hiểm y tế mà bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương khi thực hiện nhiệm vụ; Mức hưởng, trình tự, thủ tục và trách nhiệm bảo đảm kinh phí để chi trả chế độ, chính sách cho người được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa tham gia bảo hiểm xã hội mà bị tai nạn, chết khi thực hiện nhiệm vụ.

2.5. Chế độ chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân bị ảnh hưởng bởi công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (Chương V), nội dung chương này quy định về: Chế độ, chính sách đối với địa phương cấp xã, thôn trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm đặc biệt; Chế độ chính sách đối với tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sản xuất, kinh doanh, thường trú trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm đặc biệt; Chế độ chính sách đối với tổ chức, hộ gia đình và cá nhân bị hạn chế về quyền sử dụng đất; quyền và lợi ích hợp pháp khác trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;

2.6. Trách nhiệm của Bộ, ngành, địa phương (Chương VI), nội dung chương này quy định trách nhiệm: Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Kế hoạch và đầu tư, Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2.7. Điều khoản thi hành (Chương VII), nội dung chương này quy định về: Hiệu lực thi hành; trách nhiệm thi hành.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

Ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được bố trí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan.

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

Phần này sẽ được bổ sung sau khi xin ý kiến các bộ, ngành, địa phương có liên quan và ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp trong quá trình xây dựng Nghị định.

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Bộ Quốc phòng kính trình Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính, Nội vụ;
- Bộ Tổng Tham mưu;
- Cục Tác chiến;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Lưu: VT. Tha09.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Đại tướng Nguyễn Tân Cương